

Số: 818/QĐ-DHNL

Thừa Thiên Huế, ngày 04 tháng 11 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định đánh giá mức độ người học trình độ đại học và thạc sĩ  
đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo  
dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định  
và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐDH ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng Đại  
học Huế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế và Nghị quyết  
số 50/NQ-HĐDH ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng Đại học Huế về sửa đổi,  
bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐT ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng  
trường Trường Đại học Nông Lâm về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của  
Trường Đại học Nông Lâm;

Căn cứ Quyết định số 1277/QĐ-DHH ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Giám đốc  
Đại học Huế về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ  
tại Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 1538/QĐ-DHH ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Giám đốc  
Đại học Huế về việc Ban hành quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Đại học  
Huế;

Căn cứ Quyết định số 581/QĐ-DHH ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Giám đốc Đại  
học Huế về việc ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm  
định và ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học và trình độ thạc sĩ tại Đại học  
Huế;

Căn cứ Quyết định số 774/QĐ-DHNL ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng  
Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ  
đại học theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-DHNL ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Hiệu trưởng  
Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế về việc ban hành Quy định tuyển sinh và đào  
tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế theo Thông tư  
23/2021/TT-BGDĐT.



*Theo đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí, Bảo đảm chất lượng giáo dục, Thanh tra và Pháp chế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đánh giá mức độ người học trình độ đại học và thạc sĩ đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, áp dụng đối với các khóa tuyển sinh đào tạo đại học từ năm 2021 và tuyển sinh đào tạo thạc sĩ từ năm 2022.

**Điều 3.** Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *M*

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Các Phó hiệu trưởng;
- Lưu: VT, KT, BĐCLGD, TT&PC.



Trần Thanh Đức





## QUY ĐỊNH

### ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ NGƯỜI HỌC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC VÀ THẠC SĨ ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM, ĐẠI HỌC HUẾ

(Kèm theo Quyết định số 818/QĐ-DHNL ngày 04 tháng 11 năm 2024  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế)

## Chương 1 QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về đánh giá mức độ người học trình độ đại học và thạc sĩ đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế.

### Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Chương trình đào tạo (CTĐT) là một hệ thống các hoạt động giáo dục, đào tạo được thiết kế và tổ chức thực hiện để đạt được các mục tiêu đào tạo, hướng tới cấp một văn bằng giáo dục đại học cho người học. CTĐT bao gồm mục tiêu, khối lượng kiến thức, cấu trúc, nội dung, phương pháp và hình thức đánh giá đối với học phần, ngành học, trình độ đào tạo, chuẩn đầu ra phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

2. Chuẩn đầu ra của CTĐT là yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một CTĐT, gồm cả yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp.

3. Học phần là một tập hợp hoạt động giảng dạy và học tập được thiết kế nhằm thực hiện một số mục tiêu học tập cụ thể, trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng thuộc một phạm vi chuyên môn hẹp trong CTĐT. Một học phần thông thường được tổ chức giảng dạy, học tập trong một học kỳ.

4. Chuẩn đầu ra học phần là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm mà người học đạt được sau khi hoàn thành học phần.

5. Đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra CTĐT là quá trình thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu để đánh giá mức độ người học đạt được các chuẩn đầu ra của CTĐT.

6. Phương pháp đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra trực tiếp là phương pháp đánh giá mà dữ liệu đánh giá được thu thập từ kết quả điểm các học phần trong toàn khóa học.

### **Điều 3. Nguyên tắc đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**

1. Đánh giá mức độ người học đạt được chuẩn đầu ra CTĐT phải bảo đảm độ giá trị, độ tin cậy và tính khả thi.
2. Đánh giá mức độ người học đạt được chuẩn đầu ra CTĐT bằng phương pháp đánh giá trực tiếp.

### **Điều 4. Thang điểm đánh giá chuẩn đầu ra**

1. Điểm học phần tham gia đánh giá chuẩn đầu ra CTĐT là thang điểm 4 và lẻ đến một chữ số thập phân.
2. Thang điểm đánh giá chuẩn đầu ra CTĐT là thang điểm 4 và lẻ đến một chữ số thập phân.

### **Điều 5. Thời điểm đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**

1. Đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của học phần sau khi có kết quả học tập các học phần theo năm học.
2. Đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra CTĐT được thực hiện trước mỗi đợt xét tốt nghiệp hàng năm cho người học đã hoàn thành các điều kiện xét tốt nghiệp trong Quy định đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế, và Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế.

## **Chương 2**

### **QUY ĐỊNH ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐẠT ĐƯỢC CHUẨN ĐẦU RA**

#### **Điều 6. Tính điểm chuẩn đầu ra**

1. Điểm học phần được tính theo quy định của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế. Người học đạt chuẩn đầu ra của học phần khi điểm học phần đạt từ 1,0 trở lên theo thang điểm 4 (đối với đại học), hoặc từ 2,0 trở lên theo thang điểm 4 (đối với thạc sĩ).
2. Điểm chuẩn đầu ra CTĐT được tính bằng điểm trung bình chung tích lũy của các học phần trong toàn khóa học.
3. Người học đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ khi có trình độ ngoại ngữ Bậc 3 (đối với đại học) hoặc Bậc 4 (đối với thạc sĩ) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương theo quy định hiện hành.
4. Người học đạt chuẩn đầu ra về Công nghệ thông tin khi đạt được chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (đối với đại học).
5. Người học đạt chuẩn đầu ra về Giáo dục thể chất khi đạt được chứng chỉ này (đối với đại học).

DỤC  
TR  
ĐẠI  
NỘI  
ĐẠI

6. Người học đạt chuẩn đầu ra về Quốc phòng – An ninh khi đạt được chứng chỉ này (đối với đại học).

#### **Điều 7. Điều kiện công nhận đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**

Người học đủ điều kiện xét tốt nghiệp theo Quy định đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế, Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế, và có điểm chuẩn đầu ra CTĐT lớn hơn hoặc bằng 2,0 theo thang điểm 4 thì được công nhận đạt chuẩn đầu ra CTĐT.

#### **Điều 8. Xếp loại mức độ đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**

<b>Điểm chuẩn đầu ra CTĐT theo thang điểm 4</b>	<b>Mức độ đạt được chuẩn đầu ra CTĐT</b>
Từ 3,6 đến 4,0	Đạt: Xuất sắc
Từ 3,2 đến 3,5	Đạt: Giỏi
Từ 2,5 đến 3,1	Đạt: Khá
Từ 2,0 đến 2,4	Đạt: Trung bình
Dưới 2,0	Không đạt

#### **Điều 9. Xử lý khi người học không đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**

1. Trường hợp người học không đạt chuẩn đầu ra học phần nào thì phải học cải thiện học phần đó.

2. Người học không đạt chuẩn đầu ra CTĐT thì phải học cải thiện một hoặc một số học phần để đảm bảo đạt điểm chuẩn đầu ra CTĐT tối thiểu bằng 2,0 theo thang điểm 4.

### **Chương 3**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Các khoa có trách nhiệm hướng dẫn cho người học thuộc Khoản 2, Điều 9 lựa chọn học phần học cải thiện để bảo đảm đạt điểm chuẩn đầu ra CTĐT tối thiểu bằng 2,0 theo thang điểm 4.

2. Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên chịu trách nhiệm cung cấp cho phòng Khảo thí, Bảo đảm chất lượng giáo dục, Thanh tra và Pháp chế danh sách người học đủ điều kiện xét công nhận tốt nghiệp theo từng ngành học, khóa học, gồm các thông tin: mã sinh viên, mã học viên, họ và tên, giới tính, ngày sinh, nơi sinh, điểm trung bình chung theo thang điểm 4, xếp loại tốt nghiệp.

3. Phòng Khảo thí, Bảo đảm chất lượng giáo dục, Thanh tra và Pháp chế tổng hợp

danh sách người học đủ điều kiện được xét công nhận đạt chuẩn đầu ra CTĐT và trình hội đồng đánh giá chuẩn đầu ra CTĐT.

4. Phòng Khảo thí, Bảo đảm chất lượng giáo dục, Thanh tra và Pháp chế tham mưu cho hiệu trưởng thành lập hội đồng đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra CTĐT. Số lượng thành viên của hội đồng là số lẻ và có ít nhất 5 thành viên, bao gồm: Chủ tịch hội đồng là hiệu trưởng nhà trường; các phó chủ tịch là phó hiệu trưởng và trưởng khoa chuyên môn có CTĐT được đánh giá; các thành viên khác gồm: trưởng và phó trưởng phòng Đào tạo và Công tác sinh viên, trưởng và phó trưởng phòng Khảo thí, Bảo đảm chất lượng giáo dục, Thanh tra và Pháp chế, phó trưởng khoa quản lý đào tạo. Hội đồng đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra CTĐT có tổ giúp việc, bao gồm các viên chức của phòng Khảo thí, Bảo đảm chất lượng giáo dục, Thanh tra và Pháp chế, phòng Đào tạo và Công tác sinh viên, và Trợ lý giáo vụ khoa có CTĐT được đánh giá chuẩn đầu ra.

#### **Điều 11. Hiệu lực thi hành**

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành.
2. Phòng Khảo thí, Bảo đảm chất lượng giáo dục, Thanh tra và Pháp chế chủ trì phối với các phòng chức năng và các khoa tiếp tục nghiên cứu đề xuất xây dựng quy định thay thế quy định này để đáp ứng các quy định hiện hành.
3. Trong quá trình thực hiện, có vấn đề vướng mắc, phát sinh, đề nghị các đơn vị và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về phòng Khảo thí, Bảo đảm chất lượng giáo dục, Thanh tra và Pháp chế để báo cáo hiệu trưởng xem xét, giải quyết./. 